

----- CUỘC THI “ TÌM HIỂU LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH VÀ
TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA NHÂN DÂN THANH HÓA
” -----

Họ và tên: Đinh Thế Anh

Lớp: 11 Sử

Trường: THPT Chuyên Lam Sơn

Bài làm

Câu 1:

Cách đây 80 năm, lịch sử đã chứng kiến thắng lợi vĩ đại của một trong những mốc son chói lọi nhất trong trang sử của dân tộc Việt Nam – chiến thắng của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945. Đi đôi với thắng lợi vẻ vang ấy là công sức to lớn của cán bộ lãnh đạo, của lực lượng chính trị, của lực lượng vũ trang, của khối đại đoàn kết dân tộc ở khắp các tỉnh ủy cả nước. Thanh Hóa, và ở trong đó, đã ghi danh là một trong những địa phương tiêu biểu có những đóng góp, cống hiến quan trọng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Thanh Hóa tự hào là vùng đất địa linh nhân kiệt của cả nước. Nằm giữa miền Bắc và miền Trung, phía Bắc giáp ba tỉnh: Sơn La, Hòa Bình và Ninh Bình; phía Nam giáp tỉnh Nghệ An; phía Tây giáp tỉnh Hủa Phăn (CHDCND Lào) và phía Đông giáp biển Thái Bình Dương, không quá khi khẳng định rằng hiếm có tỉnh thành nào như Thanh Hóa, vừa có biển, đồng bằng, vừa có rừng và có núi. Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, Thanh Hóa được mệnh danh là vùng đất “phên dậu”, “một vùng đất căn bản”, “đất bản triều”, luôn giữ vai trò trọng yếu cả về chính trị, quân sự và kinh tế, là một trong những thị xã quan trọng trong cuộc Cách mạng tháng Tám. Không chỉ vậy, Thanh Hóa còn là một trong những địa phương được thiên nhiên ưu đãi, với nhiều tiềm năng lợi thế, đặc điểm riêng mà không phải địa phương nào cũng có, được ví von như một “Việt Nam thu nhỏ”; Thanh Hóa có đầy đủ các loại địa hình, các hệ

sinh thái: trung du - miền núi, đồng bằng và miền biển; có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng.

Nhận thức được tầm quan trọng về vị thế chiến lược cùng với nguồn nhân tài, vật lực dồi dào ở xứ Thanh Hóa, ngay từ 1945, khi Nhật thành công hất cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương, bên cạnh vơ vét, bóc lột nhân dân ta, bọn phát xít Nhật cũng đặc biệt quan tâm đến Thanh Hóa. Chính vì thế, chúng tăng cường binh lính Nhật chiếm giữ các vị trí trọng yếu như TP Thanh Hóa, Ghép, Sầm Sơn... Đặc biệt, các công trình quân sự như kênh Hồ Thượng, sân bay Lai Thành do người Nhật thực hiện đã huy động hàng triệu lượt nhân công Thanh Hóa, là biểu hiện cao độ sự bóc lột của phát xít Nhật ở Thanh Hóa. Cùng với nạn lụt lội, mất mùa, sự vơ vét của phát xít Nhật và thực dân Pháp đã dẫn tới nạn đói năm 1945 ở Việt Nam, cũng như Thanh Hóa, còn để lại bao nỗi kinh hoàng cho những người từng chứng kiến. Tại Thanh Hóa, khoảng đầu năm 1945, phát xít Nhật cho “chở về một xe bò đầy, toàn giấy bạc 1.000, 500 và 100 đồng. Chúng cho lũ tay sai đi các vùng quê mua lúa, có khi đắt hơn giá chợ. Chúng vơ vét hết lúa để triệt lương quân đội du kích, quân đội Đồng Minh”, với âm mưu thâm độc hòng đẩy “dân chúng vào cảnh đói hơn trước để không còn tinh thần, lực lượng mà chiến đấu được nữa”. Chính sách vơ vét tàn bạo của bè lũ xâm lược đã khiến Nhân dân Thanh Hóa rơi vào cảnh tiêu điều. Điển hình là các trận bão, lụt liên tiếp trong các tháng 7, 9, 10 năm 1944 đã gây hậu quả nặng nề cho các huyện ven biển Hoằng Hóa, Nga Sơn, Hậu Lộc, Quảng Xương, Tĩnh Gia (thị xã Nghi Sơn ngày nay), làm hàng chục ngàn người chết đói. Tại Hoằng Hóa, riêng thôn Lương Hà (xã Hoằng Thanh) có tới nửa làng chết đói; hay 2 làng Trù Ninh và Thọ Văn của xã Hoằng Đạt và Hoằng Phúc (nay là thị trấn Bút Sơn) có tới hơn 300 người chết đói. Tại làng Thủ Phú, xã Quảng Đại (Quảng Xương), trong tổng số 218 hộ/1.141 nhân khẩu, nạn đói năm 1945 đã làm 217 người chết (chiếm 19,01% tổng số dân); 61 hộ có người chết đói (chiếm 27,98% tổng số hộ) và 35 hộ bị chết hết (chiếm 16,05% tổng số hộ)...

Chính sách bóc lột dã man của phát xít Nhật và bè lũ tay sai, cùng với nạn đói khủng khiếp đã “đổ thêm dầu vào lửa”, thổi bùng các phong trào đấu tranh cách mạng dưới nhiều hình thức như biểu tình, mít tinh chống thuế, chống đi phu, đi lính, chống nhổ lúa trồng đay, đòi cơm ăn... ở khắp các địa phương

trong cả nước. Ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp ở Đình Bảng (Từ Sơn, Hà Bắc cũ) đã phân tích, nhận định tình hình mới và ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”; đồng thời, quyết định phát động cao trào đánh đuổi phát xít Nhật cứu nước trong toàn quốc. Sau khi nhận được Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” của Trung ương, Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã vận dụng sáng tạo Chỉ thị và chủ động đề ra nhiều chủ trương đúng đắn. Theo đó, đã xây dựng nhiều tổ chức để lôi kéo, tập hợp các lực lượng cách mạng vào những mục tiêu, những vấn đề sống còn như chống bắt phu, bắt lính, chống nhổ lúa trồng đay, phá kho thóc cứu đói...

Đặc biệt, ngày 5-3, Tỉnh bộ Việt Minh đã ra Chỉ thị “Đòi ăn”. Chỉ thị nêu rõ: "Nạn đói trầm trọng, dai dẳng đang giày vò dân chúng! Hàng mấy mươi vạn đồng bào không còn gì ăn. Số chết đói đã rất lớn và còn tăng lên nữa. Giặc Pháp lo sợ nạn đói bức lòng phần uất của Nhân dân, nhưng chúng cũng lợi dụng nạn đói mà cướp thêm lúa của nhà giàu; mượn tiếng cứu tế dân nghèo, chúng chỉ bán lại một phần lúa, còn giành một phần để nuôi lính mới mộ thêm cho chúng". Bản Chỉ thị đã đề ra những hình thức đấu tranh chống đói như: làm đơn xin cứu tế hoặc cho vay, biểu tình “đòi ăn”, thuyết phục các nhà giàu cho dân vay và không nộp lúa cho giặc... Việc thực hiện Chỉ thị “Đòi ăn” đã tạo thành một phong trào đấu tranh sôi nổi, với nhiều hình thức phong phú, từ việc phát động cho vay, đến việc biểu tình phá kho thóc chia cho dân nghèo. Điển hình là sự kiện phá kho thóc tại trại Xếp Nghĩa (tổng Xuân Phong, phủ Thiệu Hóa, tháng 3-1945) đã mở đầu cho phong trào phá kho thóc nổ ra ở nhiều nơi trong tỉnh. Xếp Nghĩa là một địa chủ lớn trong vùng, có hơn 150 mẫu ruộng đem phát canh thu tô. Giữa lúc dân đói thì ở đây thóc xếp chặt ních các kho. Việt Minh Thiệu Hóa đã lãnh đạo Nhân dân 2 tổng Xuân Lai và Xuân Phong, được tự vệ hỗ trợ, kéo đến phá kho thóc. Số thóc thu được đã được chuyển đi cứu đói cho Nhân dân nhiều làng trong vùng. Tiếp đó, ở Hoằng Hóa, Nhân dân phá kho thóc của lý trưởng làng Đăng Trung (xã Hoằng Đạo), tịch thu 3 tấn thóc chia cho dân nghèo. Tháng 4-1945, hơn 300 quần chúng thuộc 2 tổng Xuân Trường và Sen Cũ (huyện Hậu Lộc) kéo đến tịch thu kho thóc của các chánh tổng Bùi Thuyết (Ngư Lộc); Phạm Thế Huynh, Phạm Thuần (Đa Lộc)...



Có thể nói, khẩu hiệu “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” của Đảng và Tổng bộ Việt Minh, cùng với Chỉ thị “Đòi ăn” của Việt Minh Thanh Hóa đã đáp ứng nguyện vọng cấp bách nhất của Nhân dân cả nước, Nhân dân Thanh Hóa lúc bấy giờ. Phong trào được đánh giá là có ý nghĩa cách mạng sâu sắc. Đó là sự động viên, tập rượt đội quân cách mạng của quần chúng Nhân dân lao động trong thực tiễn chiến đấu, đi từ hình thức đấu tranh chính trị, tiến lên kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Việc tổ chức phá kho thóc cứu đói ở các địa phương đã làm cho Nhân dân càng thêm tin tưởng vào sức mạnh đại đoàn kết; đồng thời, trình độ giác ngộ cách mạng của giai cấp nông dân được nâng cao, càng củng cố quyết tâm đánh đổ bọn phát xít và bè lũ phong kiến. Đây chính là bước xây dựng lực lượng cách mạng ngay trước thềm cuộc Tổng khởi nghĩa lịch sử năm 1945.

Những ngày đầu tháng 8-1945, không khí cách mạng ở Thanh Hóa diễn ra sôi nổi, báo hiệu sự bùng nổ của cơn bão táp cách mạng đang đến gần. Các cuộc đấu tranh với nhiều hình thức phong phú như mít tinh, tuần hành, biểu tình, tấn công vào các đồn bốt của địch ngày càng nhiều, địa bàn hoạt động rộng khắp trên toàn tỉnh. Năm 1945, cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Thanh Hóa nổ ra đầu tiên trên địa bàn huyện Hoàng Hóa. Ngày 24-7-1945, Tỉnh ủy Thanh Hóa đã chỉ đạo chi bộ Đảng và Ban cán sự Việt Minh huyện lãnh đạo quần chúng vùng dậy đấu tranh, bắt sống lính bảo an và Tri

phủ Phạm Trọng Bào, chiếm phủ đường. Sau khi giành thắng lợi, Việt Minh huyện tổ chức mít tinh, tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch, kêu gọi đồng bào tích cực ủng hộ và tham gia Việt Minh, bảo vệ thành quả cách mạng. Đây là cuộc khởi nghĩa từng phần cấp huyện đầu tiên của tỉnh giành thắng lợi trọn vẹn, mở đầu cho các cao trào khởi nghĩa giành chính quyền trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hoàng Hóa đã cổ vũ, thúc đẩy mạnh mẽ cao trào chuẩn bị khởi nghĩa trong toàn tỉnh. Để kịp thời chỉ đạo phong trào cách mạng trong tỉnh, ngày 13-8-1945, Tỉnh ủy Thanh Hóa đã triệu tập hội nghị mở rộng tại nhà ông Tô Đình Bảng, làng Mao Xá (xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa). Ngày 15-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng Minh vô điều kiện. Căn cứ vào tình hình thực tế tại Thanh Hóa, hội nghị nhận định tình thế cách mạng đã chín muồi và quyết định những chủ trương, biện pháp, xây dựng kế hoạch sẵn sàng phát động Nhân dân nổi dậy giành chính quyền. Trong 2 ngày 17 và 18-8-1945, công tác chuẩn bị tổng khởi nghĩa được tiến hành khẩn trương ở khắp các địa phương. Chủ trương tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn tỉnh được phổ biến tới các huyện, thị xã. Đêm ngày 18, rạng sáng ngày 19-8-1945, lệnh khởi nghĩa của Ủy ban Khởi nghĩa tỉnh được phát ra. Như được tiếp thêm sức mạnh, quần chúng cách mạng và tự vệ ở khắp các phủ, huyện trong tỉnh nhất tề vùng lên như vũ bão, lật đổ chính quyền thực dân, phát xít, giành độc lập. Ngay trong đêm 18, rạng sáng ngày 19-8-1945, khắp các huyện đồng bằng miền xuôi Thanh Hóa, dưới sự lãnh đạo của ủy ban khởi nghĩa các huyện Thiệu Hóa, Yên Định, Vĩnh Lộc, Hà Trung, Nga Sơn, Hậu Lộc, Đông Sơn, Quảng Xương, Thọ Xuân... đồng loạt bao vây, đánh chiếm phủ đường, huyện đường, nhanh chóng giành chính quyền về tay cách mạng. Tiếp theo thắng lợi tại huyện Thiệu Hóa, cũng trong ngày 19-8-1945, lực lượng khởi nghĩa đã giành được chính quyền ở các huyện: Thọ Xuân, Yên Định, Vĩnh Lộc, Quảng Xương, Hậu Lộc, Hà Trung, Thạch Thành, Nga Sơn, Đông Sơn. Ngày 20-8-1945, các huyện Tĩnh Gia, Cẩm Thủy cũng đã giành chính quyền về tay Nhân dân. Tại thị xã Thanh Hóa (nay là TP Thanh Hóa), trước khí thế cách mạng dâng cao khiến quân địch hoang mang cực độ. Từ sáng 18-8, chấp nhận tối hậu thư của ta, các đơn vị quân đội phát xít Nhật rút lui khỏi các vị trí chiếm đóng. Sáng 20-8, theo lệnh của Ủy ban Khởi nghĩa thị xã, lực lượng tự vệ chiến đấu cùng sự hỗ trợ của đông đảo quần chúng Nhân dân tấn công vào các

trại lính bảo an, tất cả sĩ quan và binh lính bảo an hạ vũ khí đầu hàng. Sau đó lực lượng tự vệ tiếp tục giải phóng lần lượt các vị trí quan trọng như: tòa sứ, dinh tỉnh trưởng. Đến chiều 20-8, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Thanh Hóa giành thắng lợi. Ngày 23-8-1945, từ căn cứ Thiệu Hóa, Ủy ban Cách mạng lâm thời tỉnh Thanh Hóa hàng ngũ chỉnh tề tiến về thị xã làm lễ mít tinh ra mắt đồng bào. Trong buổi lễ trọng thể đó, toàn thể Nhân dân đều hướng về chính quyền cách mạng - chính quyền dân chủ Nhân dân đầu tiên.

Cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Thanh Hóa đã thành công rực rỡ, đập tan ách cai trị của bè lũ thực dân, phong kiến trong gần một thế kỷ. Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc Thanh Hóa góp phần cùng cả nước viết nên một trong những trang sử vẻ vang, oanh liệt nhất của dân tộc Việt Nam, đưa đất nước ta bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Thanh Hóa giành thắng lợi thể hiện sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, trực tiếp là Đảng bộ tỉnh và tinh thần quật khởi mạnh mẽ, quả cảm, đoàn kết của Nhân dân. Đây là sự tiếp nối vẻ vang truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm kiên cường và bất khuất của đồng bào các dân tộc tỉnh Thanh Hóa, góp phần quan trọng vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc

Câu 2:

“Tỉnh ta là một tỉnh lớn nhất ở miền Bắc, đất rộng, người nhiều, Nhân dân có truyền thống anh dũng đấu tranh và cần cù lao động. Thanh Hóa có miền núi, trung du, đồng bằng và miền biển; như vậy các vùng có điều kiện giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế về mọi mặt làm cho tỉnh ta thêm giàu, đời sống của Nhân dân mau được cải thiện . . . “. Đã 64 năm trôi qua kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đến thăm Thanh Hóa lần cuối cùng. Những tư tưởng, niềm tin của Người cho đến nay vẫn còn vẹn nguyên giá trị.

Trong thời điểm cả nước dồn sức cho cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, từ ngày 10 đến ngày 12-12-1961, lãnh tụ Hồ Chí Minh lại có chuyến thăm ấp ân tình lần thứ 4. Sau khi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thanh Hóa, ngày 11-12-1961, Bác Hồ đã đi thăm xã Yên Trường, huyện Yên Định. Bác ân cần thăm hỏi các cụ phụ lão, bà con xã viên HTX Yên Trường. Bác quan tâm đến ngày công lao động, thu nhập của từng người, Bác đã chỉ ra cho Đảng bộ và nhân dân Yên Trường những ưu, khuyết điểm và mong muốn HTX Yên Trường đổi mới về mọi mặt, tích cực phát huy ưu điểm và những việc cần làm góp phần xây dựng CNXH ở miền Bắc, làm cơ sở vững mạnh để góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Trong chuyến thăm này, Bác đã tới nhà máy cơ khí Thanh Hóa. Bác đến tận phân xưởng xem công nhân làm việc, thăm nơi ở của công nhân, thăm trường công nhân kỹ thuật. Bác ân cần dặn dò: “ các cô, các chú cố gắng thi đua phát triển. Hàng của các cô, các chú làm ra phải tốt, phải đẹp và rẻ, nếu không tốt thì không được, không được thì đó cũng không được vì gang thép...”



bán
bán
hàng
ăn
nó là
□.

Kết thúc chuyến thăm Thanh Hóa lần thứ 4 cũng là lần cuối cùng này, Bác Hồ đã dành một buổi nói chuyện với hơn 3 vạn đồng bào và cán bộ, nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại sân vận động tỉnh. Nói chuyện với cán bộ và đồng bào trong tỉnh, Bác biểu dương những tiến bộ của Thanh Hoá trong xây dựng và phát triển kinh tế thời gian qua, đồng thời cũng thẳng thắn chỉ rõ và nêu những khuyết điểm của tỉnh như chưa chú ý nhiều đến chất lượng của hợp tác xã, chưa đẩy mạnh việc trồng cây gây rừng, chưa đạt mức kế hoạch về sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp, v.v.. Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng, nếu khắc phục được những mặt yếu kém đó, Thanh Hoá - một tỉnh lớn nhất của miền Bắc, nhân dân có truyền thống anh dũng đấu tranh và cần cù lao động - chắc chắn sẽ trở thành một trong những tỉnh khá nhất, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.. Kết thúc buổi nói chuyện, Bác bắt nhịp cho đồng bào hát vang □Bài ca kết đoàn□.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có một cuộc đời đáng quý. Di sản của Người không chỉ thể hiện ở mặt giải phóng dân tộc khỏi ách thống trị của kẻ thù, xây dựng hệ thống lý luận chính trị làm định hướng cho con đường đi lên xã hội chủ nghĩa của Việt Nam, mà cuộc sống ấm no của đồng bào cả nước nói chung, của Thanh Hóa nói riêng cũng có phần công lao to lớn của Người.

Câu 3:

Chỉ thị về “ Công tác giáo dục trong thời gian tới ” của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa nằm trong Chỉ thị số 32 - CT/TU ngày 23/9/1975

Nội dung của chỉ thị:

Một là mở rộng hệ thống trường lớp: Khuyến khích xây dựng thêm các trường học ở khắp các địa bàn, từ thành thị đến nông thôn, nhằm bảo đảm mọi trẻ em đều có cơ hội được học tập.

Hai là cải cách chương trình giáo dục: Tiến hành cập nhật và đổi mới chương trình giảng dạy để phù hợp với tình hình

phát triển của đất nước và tiếp cận với khoa học, công nghệ hiện đại.

Ba là nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên: Tập trung đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để nâng cao chất lượng giảng dạy. Đồng thời, chính sách đãi ngộ và công nhận đóng góp của giáo viên cũng được chú trọng.

Bốn là khuyến khích học tập và sáng tạo: Tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên rèn luyện tư duy sáng tạo thông qua các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học và các sân chơi tri thức.

Trong suốt 50 năm không ngừng nỗ lực phấn đấu, ngành giáo dục Thanh Hóa đã đạt được những bước phát triển vượt bậc, tiến bộ, sánh ngang với ngành giáo dục ở các đô thị hàng đầu cả nước

Từ 1975 - 1985, Đây là thời kỳ GD&ĐT diễn biến trong bối cảnh Thanh Hóa khắc phục hậu quả chiến tranh, chống đói nghèo lạc hậu, góp phần tìm tòi, khảo nghiệm con đường đổi mới, bảo vệ CNXH qua chủ trương kế sách của 2 nhiệm kỳ Đại hội Đảng toàn quốc (IV, V), 4 nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh (VIII đến XI). Tinh thần chung là vừa nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện vừa phát triển thích hợp. Trong đó phát triển nhanh mẫu giáo, tăng trưởng cấp I, II, mở rộng cấp III, đẩy mạnh BTVH, tăng cường phổ cập cấp I cho toàn dân, nâng cao tỷ lệ phổ cập cấp II cho cán bộ, thanh thiếu niên. Giáo dục chuyên nghiệp (GDCN) chấn chỉnh kết hợp với mở rộng mạng lưới, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng trình độ trung học quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật cho các cơ sở kinh tế tập thể, quốc doanh; cán bộ nữ và người dân tộc. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, xây dựng các quy chế quản lý, hoạt động; bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ CBGV theo hướng chuẩn hóa. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho nhà trường. Ngành học phổ thông bắt đầu triển khai CCGD lần thứ 3 (1979). GDPT hệ 12 năm gồm bậc học phổ thông cơ sở (PTCS) có 2 cấp (cấp I - 5 năm; cấp II - 4 năm) và bậc học phổ thông trung học (PTTH - 2 năm). Các nhà trường tùy theo đặc điểm ngành học, bậc học đều nhằm mục tiêu “xây dựng con người mới XHCN”, theo phương châm “kết hợp giáo dục với lao động sản xuất - tổ chức đời sống và hoạt động xã hội”. Giáo dục Mầm non (GDMN) tăng cường huy

động các cháu ra lớp nhất là mẫu giáo 5 tuổi. Phương hướng là vừa củng cố vừa mở rộng nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường mầm non mà nòng cốt là hệ thống trường trọng điểm. Một số điển hình xuất sắc như: Nhà trẻ xã Quảng Bình (Quảng Xương), Nhà trẻ Nông trường Thạch Thành, Mẫu giáo Ba Đình (thị xã Thanh Hóa).

Từ 1986 - 1995, Đây là thời kỳ giáo dục cả nước nói chung và Thanh Hóa nói riêng gặp nhiều khó khăn thách thức, nền kinh tế chưa ra khỏi khủng hoảng, trong đó có sự nghiệp giáo dục Thanh Hóa. Những năm từ 1986 đến 1990, Về mặt hoạt động và kết quả, ngành học Mầm non, thí điểm hình thức nhà trẻ có nuôi có dạy. Thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm với sự đóng góp của cha mẹ và quỹ phúc lợi cơ quan, đơn vị. Trong thời kỳ này, số nhà trẻ, nhóm trẻ giảm đáng kể. Năm 1990 so với 1988 giảm 1/3 số lượng. Tỷ lệ so với độ tuổi giảm 1/2. Đội ngũ GV cả 2 cấp đều giảm. Cấp I tổng kết “thay sách” giai đoạn 1, triển khai giai đoạn 2. Cấp II, tiếp tục “thay sách” (1985 - 1989) kết hợp điều chỉnh CCGD (từ 1989). Có 3 nội dung lớn: trung tâm là tăng chất lượng cấp I, “Cấp I là nền, lớp 1 là móng”; kết hợp PCCI và XMC ở vùng khó khăn áp dụng chương trình 100 tuần, 120 tuần / cả cấp; chuyển đổi hệ thống II (25 - 30% HS lớp 8 lên lớp 10 PTTH, còn lại lên lớp 9, lớp cuối cấp II). Năm học 1989 - 1990, thay sách lớp 10 PTTH. Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học thực hiện phương châm “nâng chất lượng cả 2 phía, từ 2 đầu”. GV - HS; HS yếu kém - HS khá giỏi. Chính thức vận hành hệ thống trường, khối, lớp chuyên cấp II, PTTH ở tỉnh và các huyện, thị; tập huấn đội tuyển thi HSG quốc gia, quốc tế. Hệ thống trường chuyên, lớp chọn nhanh chóng phát triển. Kết quả HSG là thành tích đáng tự hào. Năm học 1985 - 1986 đạt 3 giải quốc gia, 4 năm học tiếp theo bình quân mỗi năm học 20 giải. 2 HS được huy chương môn Toán, 1 HS nhận bằng khen môn Vật lý Olympic quốc tế. Tổ chức nghiệm thu chất lượng HS, giải quyết hiện tượng HS “ngồi nhầm chỗ”. Công tác BDGV: bồi dưỡng thay sách đạt 100% kế hoạch. Định kỳ thi GVG các cấp thu hút đông đảo GV tham gia nhưng đạt chuẩn còn thấp. Tổ chức các hội thảo chuyên môn. Như hội thảo toàn tỉnh “Lớp 1 cấp I”, hội thảo toàn quốc “Dạy học văn trong sự đổi mới” giữa lúc nền văn học nhiều biến động, nhiều ý kiến trái chiều về dạy học bộ môn được đánh giá cao. Tham gia thực nghiệm chương trình “Công nghệ giáo dục” ở cấp I. Đánh giá HS cấp I (kể cả thi tốt nghiệp) bằng “Phiếu kiểm tra chất lượng”. Chính là thể hiện sự

táo bạo, sáng tạo, “đi đầu” của GDPT Thanh Hóa. Ngoài chương trình chính khóa còn đưa giáo dục pháp luật, tin học vào cấp II, III; thí điểm dạy nhạc, họa cho các lớp cấp I, lớp đầu cấp II. Tuy nhiên chất lượng văn hóa vẫn thấp. Qua khảo sát 2 môn văn, toán của BGD (năm học 1990 - 1991) ở cả 3 cấp, HS điểm khá giỏi ít, yếu kém nhiều, riêng HS lớp 10 không có khá giỏi chỉ 34% điểm trung bình. LĐSX, hướng nghiệp - dạy nghề vẫn được thúc đẩy. Điều đáng nói về mặt quản lý là ngành đã tham mưu cho UBND Tỉnh có nhiều chính sách ưu đãi CBGV, nhất là với GV, giáo dục miền núi. Ngành học BTVH tập trung XMC. Thành lập ban XMC ở các địa phương. Hợp đồng XMC chủ yếu với HS phổ thông để vừa tăng vừa có được lực lượng tiện lợi nhất. Tóm lại GD&ĐT chặng đường này dù nhiều cố gắng, đạt thành tích ở một số mặt song công tác phát triển các ngành học và chất lượng đại trà nhìn chung không ổn định, tăng, giảm thất thường.

Những năm từ 1991 đến 1995, Thời gian này Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (tháng 6/1991) nêu rõ phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của GD&ĐT. Trong đó đưa ra quan điểm chỉ đạo quan trọng, cơ bản: “Cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu; phát triển giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, mở rộng quy mô đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, học đi đôi với hành; giáo dục phải gắn chặt với yêu cầu phát triển đất nước, phù hợp xu thế tiến bộ của thời đại; đa dạng hóa các loại hình đào tạo, thực hiện công bằng trong giáo dục” Quan điểm ấy không những bao quát chặng đường 1991 - 1995 mà còn xuyên suốt quá trình xây dựng, phát triển GD&ĐT đến hiện nay. Từ đây các phong trào toàn Đảng, toàn dân chăm lo sự nghiệp GD&ĐT; phong trào xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh. Luật Phổ cập giáo dục tiểu học và Luật Chăm sóc bảo vệ và giáo dục trẻ em được Quốc hội thông qua năm 1991. Năm 1992 hệ thống trung tâm giáo dục thường xuyên (TTGDTX) ra đời trên cơ sở sát nhập trường BTVH, trung tâm dạy nghề. Giáo dục chuyên nghiệp ngoài 3 trường THCN của các Bộ đóng trên địa bàn, từ 1991 đến 1995 đã thực hiện sát nhập một số trường THCN với nhau và vào trường CĐ. Trung học Nông nghiệp - Trung học Lâm nghiệp thành Trung học Nông - Lâm nghiệp; Trung học Mầm non, Bồi dưỡng cán bộ quản lý GD vào CĐSP; Trung học Thống kê - Kế hoạch và Tài chính - Kế toán vào CĐ Kinh tế - Kỹ thuật. Những trường này đều tuyển sinh đạt chỉ tiêu, hoạt

động có chất lượng. Nhiều HS Trường trung học TDTT là nhà vô địch quốc gia nhiều năm như Nguyễn Trung Hoa, Hà Văn Chung (điền kinh), Nguyễn Đình Luyện (bơi lội), Trịnh Thu Hà (bắn súng),...Trường trung học Nông Lâm được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (1995). GDCN có quy mô lớn, đa ngành, đa hệ. Thời kỳ 1986 - 1995 là 10 năm “công cuộc đổi mới vì chủ nghĩa xã hội do Đảng khởi xướng, lãnh đạo thu được những thành tựu quan trọng về mọi mặt, tạo ra nhiều tiền đề cần thiết cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn tiếp theo”. GD&ĐT Thanh Hóa trên nền tảng đó vững bước tiến vào chặng đường mới.

Từ 1995 - 2015, GD&ĐT Thanh Hóa đã hoàn chỉnh hệ thống giáo dục quốc dân với quy mô tương đối phù hợp, mạng lưới trường lớp nhìn chung hợp lý; đáp ứng được yêu cầu nâng cao dân trí, phát triển nguồn dân lực, bồi dưỡng nhân tài và nhu cầu học tập của người dân, con em nhân dân. Tuy nhiên vẫn thiếu loại trường năng khiếu; trường lớp dành cho người tàn tật, khuyết tật. Còn nhiều trường TH, THCS quy mô nhỏ, lẻ khó đầu tư CSVC, nâng cao chất lượng do số học sinh giảm dần nên quy mô trường lớp và mạng lưới cần tiếp tục quy hoạch để phù hợp với thực tế và sử dụng cơ sở vật chất, chỉ đạo dạy học tốt hơn. Bậc trung học (phổ thông và bổ túc): Tốt nghiệp THCS hàng năm 98%; tốt nghiệp THPT, bổ túc THPT 10 năm đầu bình quân 85%; từ 2010 trở đi 96%. Kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 vừa xét tốt nghiệp, vừa xét tuyển ĐH, CĐ tỷ lệ tốt nghiệp 91,84%. Hàng năm khoảng 18 ngàn HS dự thi HSG cấp Tỉnh các môn văn hoá. Tính chung cả 2 hệ 2 cấp, bình quân đạt giải chiếm 53% số dự thi. Kết quả tuyển sinh ĐH, CĐ hàng năm HS Thanh Hóa đều thuộc top dẫn đầu cả nước. Mỗi năm bình quân 25 nghìn HS trúng tuyển. Năm 2009, số HS đạt 27 điểm/3 môn xếp thứ 2 sau TP Hà Nội. Năm 2014, 48% HS trúng tuyển, 20 học sinh đậu thủ khoa Đại học, xếp thứ 2 sau TP Hồ Chí Minh. Năm 2015 có 21 HS được điểm 10 ở 3 môn toán, địa lý, hóa học; 126 học sinh đạt 27 điểm trở lên (3 môn thi); 8.823 HS đạt 21 điểm trở lên chiếm khoảng 26% dự thi. Về chất lượng mũi nhọn, bồi dưỡng nhân tài, kết quả thi HSG quốc gia, HSG các trường THPTDTNT toàn quốc luôn khẳng định ở vị trí top đầu cả nước. Từ 1995 đến 2015, 30 HS đạt thành tích ở các kỳ thi khu vực và quốc tế với 4 HCV, 10 HCB, 11 HCD, 5 bằng khen và giải khác. Trong đó có thời gian 5 năm liên (1998 - 2002); 6 năm liên (2008 - 2013) đạt giải. Không chỉ có chất lượng văn hóa ngày càng nâng cao. Chất lượng các mặt hoạt

động giáo dục khác cũng đạt thành tích đáng kể. Cuộc thi Viết thư UPU lần 44 (2015) do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức, Thanh Hóa xếp giải Nhất toàn đoàn, trong đó có HS Trương Hải Nam, lớp 8 Trường THCS Lê Hữu Lập (Hậu Lộc) giải Nhất duy nhất toàn quốc và đạt giải khuyến khích Quốc tế. Ngoài ra 10 năm liên phối hợp với Đài PTTH tỉnh tổ chức sân chơi “Âm vang xứ Thanh” cho học sinh THPT, là sân chơi trí tuệ, thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong các nhà trường. Cơ sở để giáo dục bậc trung học triển khai đạt hiệu quả cao trong 20 năm lại đây chính là có một hệ thống trường học ngày càng chuẩn hóa (254 trường THCS; 16 trường THPT); một đội ngũ CBGV đạt chuẩn, trên chuẩn tỷ lệ cao với hàng ngàn GVG các cấp. Ngành học phổ thông giai đoạn này thực sự vừa xây dựng vừa hoàn thiện vì thế chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng vững chắc.

Từ 2015 - nay, thành tích giáo dục ngày càng đạt nhiều bước nhảy vọt. Chỉ trong vòng 5 năm (2015 - 2020), Thanh Hóa đã có 12 lượt học sinh đạt huy chương Quốc tế, trong đó có 7 huy chương Vàng, 4 huy chương Bạc, 1 huy chương Đồng; có 5 lượt học sinh đạt huy chương và Bằng khen trong các kì thi quốc tế Khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Đây là thành tích rực rỡ nhất của Thanh Hóa trên đấu trường trí tuệ Quốc tế từ trước đến nay. Học sinh Thanh Hóa, Trường THPT chuyên Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã liên tục được xướng tên trên đấu trường trí tuệ Quốc tế với thành tích năm sau cao hơn năm trước. Năm học 2023 -2024, Thanh Hóa giành 84 giải trong kỳ thi chọn HSGQG, có tỉ lệ đạt giải cao nhất cả nước. Đây là giai đoạn lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh Thanh Hóa để lại nhiều dấu ấn với hàng loạt đổi mới trong tất cả các cấp học, bậc học, giảm dần áp lực thi cử, thí điểm các hoạt động nâng cao năng lực, tư duy và khả năng vận dụng kiến thức để học sinh giải quyết các vấn đề trong thực tế. Đặc biệt, ngành giáo dục và đào tạo đã trải qua những đổi mới mang tính chất bước ngoặt trong việc tổ chức các kỳ thi vào lớp 10 THPT, lớp 10 THPT chuyên Lam Sơn và kỳ thi THPT Quốc gia, đảm bảo an toàn, nghiêm túc, khách quan, thực chất; được cán bộ, giáo viên, học sinh đồng tình, được nhân dân, xã hội đánh giá cao. Cơ cấu, mạng lưới trường lớp học của tỉnh Thanh Hóa đã được sắp xếp lại phù hợp với thực tiễn, phát huy hiệu quả.

Từ những thành tích nổi bật xuyên suốt quá trình 50 năm, Thanh Hóa đang dần chứng minh vị thế của tỉnh trong nền

giáo dục chung của nước nhà cũng như trên đấu trường quốc tế.

Câu 4:

Thanh Hóa là mảnh đất giàu truyền thống văn hóa, văn hiến và đấu tranh cách mạng. Trong suốt dặm dài lịch sử, đặc biệt là trong cuộc kháng chiến chống Mỹ với sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thanh Hóa đã thực hiện tốt nghĩa vụ hậu phương đối với tiền tuyến trong các cuộc kháng chiến.

a, Sở dĩ Thanh Hóa được mệnh danh là “ Hậu phương lớn cho tiền tuyến lớn” là bởi những nguyên nhân sau:

Trong lịch sử dân tộc, Thanh Hóa luôn được coi là "vùng đất căn bản của nước Nam", là địa bàn có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ở thế kỷ 20, Thanh Hóa vừa là hậu phương lớn của cả nước, vừa là tiền tuyến, có nhiều đóng góp quan trọng về sức người, sức của. Với vị trí chiến lược quan trọng, Thanh Hóa trở thành mục tiêu bắn phá ác liệt của kẻ thù, nhằm làm tê liệt hoạt động giao thông, ngăn chặn việc chi viện của Bắc dành cho miền Nam. Trước sự tấn công của kẻ thù, quân dân Thanh Hóa vừa tiếp tục thực hiện nhiệm vụ là hậu phương lớn, vừa đảm nhận vai trò là tiền tuyến lớn, cùng quân dân cả nước chiến đấu anh dũng, quả cảm, đánh tan các đợt leo lang chiến tranh của kẻ thù bằng đường không và đường biển.

Trong kháng chiến chống Mỹ, lời kêu gọi "mỗi người làm việc bằng hai" vì miền Nam ruột thịt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khơi dậy khí thế thi đua sôi nổi trong cả nước. Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác, quân và dân Thanh Hóa đã nỗ lực chiến đấu, lao động sản xuất với tinh thần quyết tâm cao nhất, sẵn sàng chi viện sức người, sức của, giúp đồng bào miền Nam vững tâm, chiến đấu chống lại kẻ thù xâm lược.

b, Những minh chứng lịch sử tiêu biểu về đóng góp quan trọng của người dân Thanh Hóa trong cuộc kháng chiến chống Mỹ

Cùng với nhân dân miền Bắc, Thanh Hóa nhanh chóng thực hiện công cuộc hàn gắn hậu quả tàn phá của chiến tranh, khôi phục và phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Đầu tiên là thực hiện chủ trương cải cách ruộng đất, cải tạo công thương nghiệp, xây dựng HTX nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp... gắn với phong trào diệt giặc đói, giặc dốt ở khắp mọi vùng miền trong tỉnh. Thanh Hóa đã dồn sức xây dựng nhiều công trình thiết yếu phục vụ đời sống, đồng thời chú trọng áp dụng tiến bộ của công nghiệp vào sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng các mô hình, điển hình tiên tiến ở tất cả các cấp, ngành. Các phong trào “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Tiếng hát át tiếng bom”... đã lan tỏa khắp các vùng miền tạo nên khí thế hào hùng trong xưởng máy, công trường, đồng ruộng, trường học, trận địa. Ở các trường học, các em thơ vẫn đội mũ rơm đến trường để học tập. Các nhà máy, xí nghiệp vẫn duy trì sản xuất cung cấp những đồ dùng thiết yếu cho sản xuất, sinh hoạt của người dân. Qua hoạt động của các phong trào, nhiều mô hình điển hình đã được nhân rộng trên toàn miền Bắc, tiêu biểu là hoạt động của các HTX, như: Đông Phương Hồng, Xuân Thành, Yên Trường, Định Công, cơ khí Thành Công... và được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần vào thăm, nói chuyện với cán bộ, nhân dân Thanh Hóa hoặc gửi thư khen, động viên đồng bào, chiến sĩ hăng hái tăng gia sản xuất, chắc tay súng bảo vệ thành quả CNXH, chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam



Tại các địa phương, phong trào “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” đã có nhiều chiến công của các Trung đội lão dân quân xã Hoàng Trường, Trung đội dân quân gái Hoa Lộc, các dũng sĩ làng Yên Vực cùng lực lượng vũ trang. Nổi bật là chiến thắng Nam Ngạn - Hàm Rồng các ngày 3, 4-4-1965 đã bắn rơi, bắn cháy 31 máy bay Mỹ là khúc dạo đầu của trận “Điện Biên Phủ trên không” ở Thủ đô Hà Nội, góp phần cùng quân dân cả nước đánh cho Mỹ cút, ngụy nhào, thu non sông về một mối. Trong kháng chiến chống Mỹ, toàn tỉnh đã có hàng ngàn gia đình cả ba thế hệ ông bà, cha mẹ, con cháu cùng chung một chiến hào diệt giặc, hàng vạn gia đình có từ 3 đến 5 con cùng tòng quân nhập ngũ; 250 ngàn thanh niên ưu tú và hàng vạn cán bộ, đảng viên, nam nữ tham gia bộ đội và thanh niên xung phong. Tỉnh cũng xây dựng và huấn luyện 78 tiểu đoàn bộ đội bổ sung cho các chiến trường. Những đóng góp vô cùng to lớn về sức người, sức của, những chiến công oanh liệt, lấy lòng của quân, dân tỉnh ta cũng như những mất mát, hy sinh trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Đảng, Nhà nước, Chính phủ ghi nhận. Nhiều cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đã được tặng nhiều phần thưởng cao quý. Toàn tỉnh có 25 đơn vị được tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 16 đơn vị và cá nhân là Anh hùng Lao động, 71 cá nhân là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, hàng nghìn Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 56.559 liệt sĩ, 32.146 người là thương binh...

c, Hòa bình lập lại, cùng với cả nước Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thanh Hóa tiếp tục kế thừa và phát huy cao độ tinh thần đại đoàn kết toàn dân trong kháng chiến chống Mỹ, chuyển từ chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu chuyển sang lao động sản xuất, cải tạo, dựng xây đất nước. Khắc phục những hậu quả tàn phá nặng nề của chiến tranh, sự bao vây, cấm vận của kẻ thù, Đảng bộ, chính quyền Thanh Hoá đã cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân khắc phục mọi khó khăn, tích cực thi đua lao động sản xuất để phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ vững chắc vùng biển, biên cương, vùng trời Tổ quốc

Hiện nay, trong sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Thanh Hóa lãnh đạo nhân dân thực hiện sự nghiệp đổi mới đi lên bằng chính nội lực của mình. Với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, khơi dậy mạnh mẽ các nguồn lực, Thanh Hóa đã phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước, tập trung xây dựng khối đoàn kết, thống nhất, huy động sức mạnh tổng lực của mọi tầng lớp trong xã hội, chú trọng phát huy dân chủ, bảo đảm sự bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau trong các tầng lớp nhân dân. Đặc biệt, Thanh Hoá đã huy động sức mạnh toàn dân, khơi dậy tinh thần đoàn kết, truyền thống yêu nước, tương thân, tương ái, nhân văn, nghĩa tình của dân tộc trong xây dựng nông thôn mới, trong cuộc chiến chống dịch Covid-19 cũng như giúp đỡ, ủng hộ đồng bào trong cả nước khắc phục, vượt qua nhiều mất mát, đau thương do hậu quả của những đợt bão, lũ lụt liên tiếp xảy ra. Thực tiễn phong phú của những năm Đảng bộ tỉnh lãnh đạo nhân dân thực hiện sự nghiệp đổi mới đã khẳng định: Càng khó khăn, thử thách, truyền thống và tinh thần yêu nước, đoàn kết, gắn bó của mỗi người dân Thanh Hoá càng được khơi dậy mạnh mẽ, tỏa sáng. Đây chính là cơ sở quan trọng để Thanh Hoá giành được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực nhằm góp phần xây dựng Thanh Hóa trở thành tỉnh kiểu mẫu như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu về thăm Thanh Hoá năm 1947.

Câu 5:

u

THANH HÓA

166 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (147 XÃ, 19 PHƯỜNG)

(Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025, có hiệu lực từ ngày 16/6/2025)

Diện tích: 11.114,71 km²

Dân số: 4.324.783 người



thực hiện tái sắp xếp các đơn vị hành chính trong tỉnh ủy, bộ máy hành chính của Thanh Hóa trở nên gọn nhẹ hơn bao giờ hết. Điều này góp phần quan trọng trong việc xử lý các vấn đề chung một cách hiệu quả và năng động hơn. Thêm vào đó, việc tinh giảm các đơn vị hành chính còn giúp cho bộ máy hành chính của tỉnh ủy Thanh Hóa trở nên thân dân hơn, gắn chặt thêm nữa niềm tin của nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng đất nước theo đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và Đảng bộ Thanh Hóa nói riêng, từ đó tạo nên nguồn động lực to lớn để cả đảng và dân thực hiện nhiệm vụ nhanh gọn và tiết kiệm chi phí.

Nhìn từ góc độ lịch sử, công cuộc tinh giảm bộ máy hành chính ở Thanh Hóa nói riêng và cả Việt Nam nói chung đều có tinh thần học hỏi từ di sản của các cuộc cải cách lớn trong quá khứ, tiêu biểu là cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông và cuộc cải cách của vua Minh Mạng. Việc thay đổi toàn diện như vậy cốt để giúp đổi mới đất nước từ trong ra ngoài, tạo nên tiền đề cho các bước phát triển tiềm năng của đất nước trong tương lai.

Với tư cách là một học sinh, em tự nhận thức được trách nhiệm và vai trò quan trọng của mình cũng như các bạn đồng trang lứa trong hành động để tuyên truyền và thực hiện tốt mô hình chính quyền hai cấp của quê hương Thanh Hóa.

Đầu tiên, là một học sinh, tuy còn nhỏ tuổi, em nhận thấy sự quan trọng trong việc xác định niềm tin chính trị vào lý tưởng của Đảng trên con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam nói chung và Thanh Hóa nói riêng. Bởi lẽ chỉ khi đặt niềm tin đúng đắn vào lý tưởng cao đẹp ấy, em mới có thể cống hiến hết sức mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cũng như quê hương Thanh Hóa.

Bên cạnh đó, em nhận thấy cũng cần phải nhận thức được sứ mệnh của chính mình. Sứ mệnh ấy đã được đánh đổi bằng xương máu và mồ hôi của cha ông ta trong công cuộc dựng nước và giữ nước.

Việc xây dựng lối sống đẹp và không ngừng học tập cũng là một nhân tố hết sức quan trọng. Như Lê - nin đã từng nói: “ Học! Học nữa! Học mãi! ”. Là một học sinh, em cần phải nỗ lực không ngừng, trau dồi thêm kiến thức, rèn luyện kỹ năng sống

và tư duy phản biện làm trang bị trước khi trưởng thành và cống hiến cho xã hội, cho nơi “ chôn rau cắt rốn ”

Ngoài ra, em nhận thấy cũng cần phải tuyên truyền, phổ cập cho bạn bè, gia đình, người thân của mình, những người chưa biết, về chính sách chính quyền hai cấp để mọi người cùng hiểu rõ, cùng nhau xây dựng xã hội tốt đẹp trên mảnh đất xứ Thanh.

Quan trọng không kém là việc phản ánh, lên án các hành vi chống phá chính sách của Đảng bộ tỉnh ủy, các hành vi phân biệt vùng miền trên không gian mạng xã hội. Là người trẻ đã được trang bị kiến thức đủ để phân biệt đúng sai, em và các bạn, người thân của mình sẵn sàng lên tiếng vì sự bình đẳng, hòa hợp dân tộc để xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh.

Từ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15, Thanh Hóa đã chứng tỏ bước trưởng thành của mình trong công cuộc xây dựng xã hội, đất nước đổi mới, văn minh, tiến bộ.